

Số: 133/2024/QĐST-HNGĐ

Nghĩa Đàn, ngày 13 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: anh **Chu Đình A**, sinh năm 1985

Địa chỉ: **xóm M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**

- Bị đơn: chị **Thái Thị H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: **xóm M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 07 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Chu Đình A** và chị **Thái Thị H**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: anh **Chu Đình A** và chị **Thái Thị H** không có con chung.
  - Về tài sản chung, nợ chung: anh **Chu Đình A** và chị **Thái Thị H** không yêu cầu giải quyết.
  - Về án phí: Anh **Chu Đình A** thoả thuận anh **A** chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, anh **A** đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng nên được trả lại 150.000 đồng tại biên lai thu tiền số 00123xx ngày 09 tháng 7 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- UBND xã Nghĩa M (Nơi thực hiện ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hương**